

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 30/7/2020

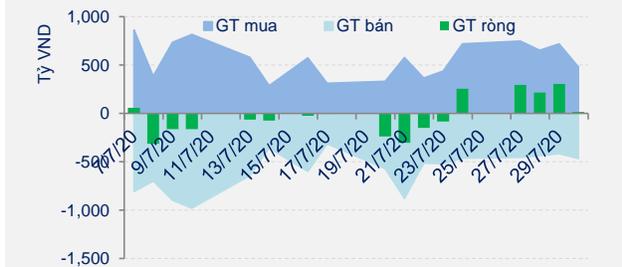
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	801.13	108.10
% Thay đổi	↑ 1.30%	↑ 1.17%
KLGD (CP)	185,598,376	32,369,079
GTGD (tỷ đồng)	2,963.65	283.49
Tổng cung (CP)	417,059,960	56,792,100
Tổng cầu (CP)	502,361,930	69,881,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	15,627,176	281,249
KL mua (CP)	14,440,251	219,800
GTmua (tỷ đồng)	481.70	4.87
GT bán (tỷ đồng)	467.06	5.76
GT ròng (tỷ đồng)	14.65	(0.89)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.53%	10.6	1.6	1.4%
Công nghiệp	↑ 0.62%	11.2	2.0	10.4%
Dầu khí	↑ 1.55%	-	1.7	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.22%	29.6	3.6	5.3%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.93%	11.9	2.4	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.16%	13.6	3.8	13.6%
Ngân hàng	↑ 0.74%	7.4	1.9	19.6%
Nguyên vật liệu	↑ 0.43%	11.7	1.5	19.1%
Tài chính	↑ 1.98%	14.1	2.3	25.1%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 2.26%	11.0	1.8	2.3%
VN - Index	↑ 1.30%	12.8	2.4	
HNX - Index	↑ 1.17%	8.6	1.4	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm xuống mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,29 điểm (+1,3%) lên 801,13 điểm; HNX-Index tăng 1,25 điểm (+1,17%) lên 108,1 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.480 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 221 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 724 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 358 mã tăng, 120 mã tham chiếu, 150 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay do lực mua xuất hiện từ đầu phiên và duy trì trong phiên chiều khiến các chỉ số kết phiên ở khá gần mức cao nhất. Nhóm cổ phiếu trụ cột được mua vào và đồng loạt tăng giá, có thể kể đến như VHM (+3,5%), VIC (+1,9%), VNM (+2,8%), GAS (+3,1%), CTG (+2,4%), TCB (+2,5%), HPG (+1,6%), BID (+0,7%), VRE (+1,6%), VPB (+1,8%)... Ở chiều ngược lại, chỉ có một trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ như EIB (-3,1%), SAB (-0,5%), VCB (-0,1%)... Trên sàn HNX, các trụ cột cũng hồi phục như PVS (+0,9%), NTP (+2,3%), S99 (+2,7%)... giúp chỉ số HNX-Index lấy lại hơn 1% giá trị vốn hóa.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường hồi phục trong phiên hôm nay nhưng với mức tăng yếu hơn so với phiên giảm trước đó, đồng thời thanh khoản giảm mạnh và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy đây có thể chỉ là một phiên hồi phục kỹ thuật và thị trường có thể sẽ sớm giảm trở lại. Trên góc nhìn kỹ thuật, sau phiên hôm nay, VN-Index đã lấy lại được ngưỡng hỗ trợ quanh 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%) khiến tín hiệu kỹ thuật được cải thiện đôi chút. Khối ngoại tuy vẫn mua ròng nhưng với giá trị giảm mạnh với chỉ khoảng 14 tỷ đồng trên hai sàn. Mặt khác, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 tăng yếu hơn so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó nói rộng mức basis âm lên thành 15,82 điểm, cho thấy nhà đầu nghiêng về khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 31/7, VN-Index có thể sẽ giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%). Những nhà đầu tư đã giải ngân thăm dò quanh ngưỡng 800 điểm có thể cân nhắc mua thêm một phần danh mục nếu như thị trường có nhịp điều chỉnh về ngưỡng hỗ trợ quanh 775 điểm (fibonacci retracement 50%) trong phiên kế tiếp.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **30/7/2020**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay do lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và duy trì tốt cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 802,97 điểm. Về chiều, lực bán gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 10,29 điểm (+1,3%) lên 801,13 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 2.600 đồng, VIC tăng 1.600 đồng, VNM tăng 3.000 đồng. Ở chiều ngược lại, EIB giảm 550 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm nhẹ vào đầu phiên, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,978 điểm. Nhưng ngay sau đó, lực cầu xuất hiện trở lại giúp chỉ số quay trở lại sắc xanh, với mức cao nhất trong phiên tại 108,495 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,25 điểm (+1,17%) lên 108,1 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PVS tăng 100 đồng, PMC tăng 4.600 đồng, NTP tăng 600 đồng. Ở chiều ngược lại, HUT giảm 100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 14,85 tỷ đồng. VNM là mã được mua ròng nhiều nhất với 39,3 tỷ đồng tương ứng với 361 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 30,2 tỷ đồng tương ứng với 396 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HCM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 28,7 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 905,75 triệu đồng tương ứng với khối lượng ròng 61 nghìn cổ phiếu. DHT là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 481 triệu đồng tương ứng với 8,4 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 300 triệu đồng tương ứng với 28,3 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DNC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 396 triệu đồng tương ứng với 6,5 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

WB: Việt Nam có thể tăng trưởng 2,8% năm nay, đứng thứ 5 thế giới

WB dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm nay có thể đạt 2,8%, xếp thứ 5 trên thế giới. Dự báo mới thấp hơn 2,1 điểm phần trăm so với kịch bản gần nhất của cơ quan này.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 800 điểm, khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 163 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 845 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 855 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 885 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 31/7, VN-Index có thể sẽ giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 800 điểm (fibonacci retracement 38,2%).

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trở lại trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 107 điểm (MA200), khối lượng khớp lệnh suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 29 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 113 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 113 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 107 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần 31/7, HNX-Index có thể sẽ giảm trở lại với ngưỡng hỗ trợ gần nhất quanh 107 điểm (MA200).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 56,15 - 57,3 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 150.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 500.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng

Đầu giờ sáng 30/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD Mỹ ở mức: 23.212 đồng (giảm 4 đồng).

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 9,1 USD/ounce tương ứng với 0,48% xuống 1.944,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,096 điểm tương ứng 0,09% lên 93,528 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1749 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2998 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 105,06 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

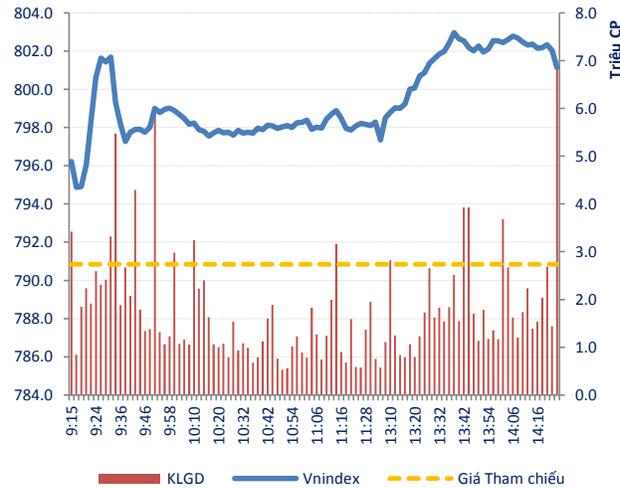
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,58 USD tương ứng 1,41% xuống 40,70 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

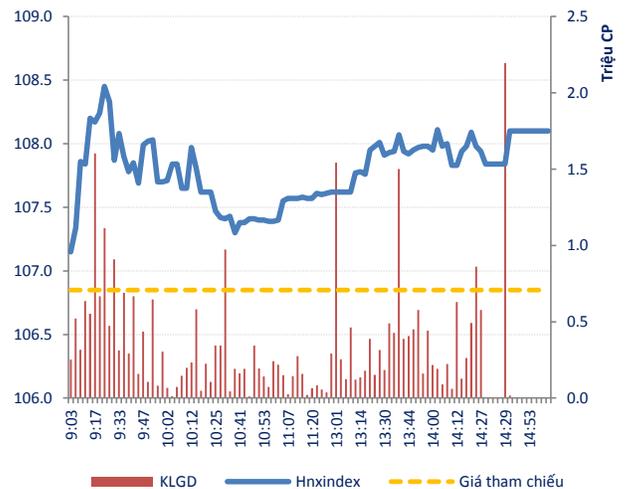
Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/7, chỉ số Dow Jones tăng 160,29 điểm tương ứng 0,61% lên 26.539,57 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 140,85 điểm tương ứng 1,35% lên 10.542,94 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 40 điểm tương ứng 1,24% lên 3.258,44 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



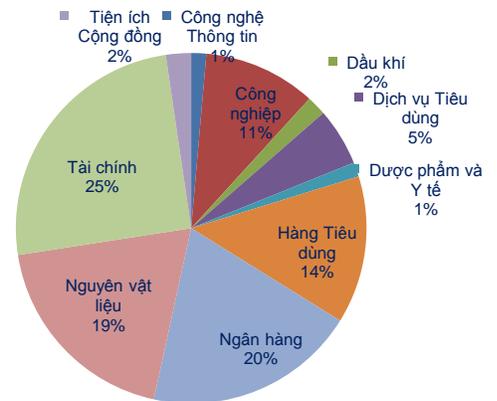
KLGD và HNX-Index trong phiên



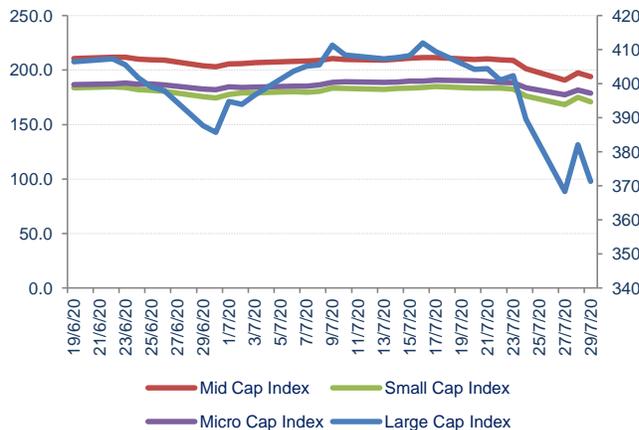
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



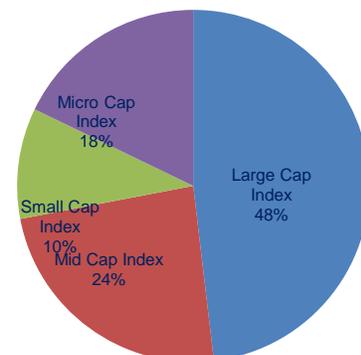
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	POW	906,100	HCM	1,735,400
2	KDC	718,890	HPG	688,420
3	FUEVFNVD	449,390	HSG	631,350
4	VHM	395,750	NLG	398,735
5	VNM	361,400	FLC	362,670

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	ACM	15,000	TNG	28,300
2	DNC	6,500	PLC	20,000
3	ART	5,000	SHB	12,100
4	PMC	4,200	TV4	10,000
5	KLF	4,000	DHT	8,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	21.75	22.10	↑ 1.61%	11,457,060
HQC	1.47	1.44	↓ -2.04%	9,937,440
EIB	17.65	17.10	↓ -3.12%	9,342,710
ITA	3.91	3.86	↓ -1.28%	7,009,020
STB	10.15	10.20	↑ 0.49%	6,312,810

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HUT	2.00	1.90	↓ -5.00%	3,424,457
MPT	1.20	1.30	↑ 8.33%	3,261,190
NVB	8.60	8.70	↑ 1.16%	2,718,900
PVS	10.80	10.90	↑ 0.93%	2,393,720
SHB	11.90	11.90	→ 0.00%	2,219,651

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HCD	3.00	3.21	0.21	↑ 7.00%
APH	53.20	56.90	3.70	↑ 6.95%
TNT	1.31	1.40	0.09	↑ 6.87%
DAT	47.10	50.30	3.20	↑ 6.79%
AAM	10.30	11.00	0.70	↑ 6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.50	0.60	0.10	↑ 20.00%
FID	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
TMB	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
PIA	24.00	26.40	2.40	↑ 10.00%
DNM	55.00	60.50	5.50	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LGC	45.80	42.60	-3.20	↓ -6.99%
FUEVN100	10.77	10.02	-0.75	↓ -6.96%
ST8	10.80	10.05	-0.75	↓ -6.94%
TNC	25.50	23.75	-1.75	↓ -6.86%
VIS	17.80	16.60	-1.20	↓ -6.74%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
SPI	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
IVS	6.10	5.50	-0.60	↓ -9.84%
TMX	13.90	12.60	-1.30	↓ -9.35%
KVC	1.10	1.00	-0.10	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	11,457,060	17.7%	3,151	6.9	1.1
HQC	9,937,440	3250.0%	72	20.4	0.2
EIB	9,342,710	6.0%	774	22.8	1.3
ITA	7,009,020	1.9%	216	18.1	0.3
STB	6,312,810	9.0%	1,349	7.5	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	3,424,457	2.3%	269	7.4	0.2
MPT	3,261,190	0.6%	70	17.2	0.1
NVB	2,718,900	1.0%	111	77.7	0.8
PVS	2,393,720	3.9%	1,052	10.3	0.4
SHB	2,219,651	13.8%	1,634	7.3	0.9

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HCD	↑ 7.0%	2.3%	298	10.1	0.2
APH	↑ 7.0%	10.8%	2,986	17.8	1.9
TNT	↑ 6.9%	-0.3%	(27)	-	0.1
DAT	↑ 6.8%	9.1%	1,166	40.4	3.6
AAM	↑ 6.8%	0.7%	144	71.4	0.5

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 20.0%	0.0%	2	212.7	0.1
FID	↑ 11.1%	0.0%	0	4,800.3	0.1
TMB	↑ 10.0%	45.5%	6,433	2.0	0.8
PIA	↑ 10.0%	26.2%	4,319	5.6	1.5
DNM	↑ 10.0%	33.4%	7,135	7.7	2.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	906,100	7.0%	878	10.5	0.7
KDC	718,890	0.8%	322	92.8	0.8
UEVFN	449,390	N/A	N/A	N/A	N/A
VHM	395,750	31.9%	6,651	11.1	3.2
VNM	361,400	35.1%	6,163	17.2	5.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	15,000	0.0%	2	212.7	0.1
DNC	6,500	34.2%	4,952	12.3	4.1
ART	5,000	6.1%	690	2.9	0.2
PMC	4,200	22.7%	8,137	7.0	1.5
KLF	4,000	0.9%	96	15.7	0.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	287,438	21.3%	4,916	15.8	3.2
VIC	282,433	5.6%	2,023	41.3	2.4
VHM	243,424	31.9%	6,651	11.1	3.2
VNM	184,586	35.1%	6,163	17.2	5.7
BID	148,614	11.6%	2,158	17.1	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,913	21.7%	3,739	5.9	1.2
SHB	20,889	13.8%	1,634	7.3	0.9
VCG	11,529	8.5%	1,506	17.3	1.5
VCS	8,815	39.2%	8,222	6.9	2.7
PVI	6,706	9.8%	3,061	9.8	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.25	7.9%	1,064	5.5	0.4
TCH	1.97	13.9%	1,787	10.6	1.5
FRT	1.95	14.4%	2,365	8.8	1.3
TTB	1.88	2.2%	248	19.1	0.4
PXS	1.77	-49.9%	(3,264)	-	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	2.66	9.3%	1,022	4.4	0.4
BII	2.40	-17.1%	(1,683)	-	0.1
PVB	2.28	34.7%	7,271	1.9	0.6
SHS	2.15	14.7%	1,959	5.2	0.7
SHB	1.96	13.8%	1,634	7.3	0.9



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
